



**BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG**  
**REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE**

Tại ngày 09 tháng 07 năm 2024 / As at 09 Jul 2024

<b>1 Tên Công ty quản lý quỹ:</b> Fund Management Company:	<b>Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam</b> Dragon Capital Vietfund Management Joint Stock Company
<b>2 Ngân hàng giám sát:</b> Supervisory bank:	<b>Ngân Hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)</b> Standard Chartered Bank (Vietnam) Limited
<b>3 Tên Quỹ:</b> Fund name:	<b>Quỹ ETF DCVFMVN30 (E1VFN30)</b> DCVFMVN30 ETF (E1VFN30)
<b>4 Mã chứng khoán:</b> Securities Code:	<b>E1VFN30</b> E1VFN30
<b>5 Ngày lập báo cáo:</b> Reporting Date:	<b>10 tháng 07 năm 2024</b> 10-Jul-24

Đơn vị tính/ Currency: VND

STT No.	Chi tiêu Criteria	Mã số Code	KỲ BÁO CÁO THIS PERIOD 09/07/2024	KỲ TRƯỚC LAST PERIOD 08/07/2024
<b>1</b>	<b>Giá trị tài sản ròng Net Asset Value</b>			
1.1	của quỹ/ of the Fund		7,474,006,639,227	7,403,902,779,946
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ ETF/ per lot of Fund Certificate		2,303,237,793	2,292,939,851
1.3	của một chứng chỉ quỹ/ per Fund Certificate		23,032.37	22,929.39

**Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát**  
Authorised Representative of Supervisory Bank



**Ngân hàng TNHH MTV Standard Chartered (Việt Nam)**  
**Nguyễn Thuỳ Linh**  
Phó phòng Dịch vụ nghiệp vụ giám sát Quỹ

**Đại diện có thẩm quyền của Công ty quản lý quỹ**  
Authorised Representative of Fund Management Company



**Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Đầu tư Dragon Capital Việt Nam**  
**Lê Hoàng Anh**  
Quyền Giám đốc nghiệp vụ hỗ trợ đầu tư